Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Toà án nhân dân
huyện khoái châu
tỉnh Hưng Yên
---***---
Bản án số: 19 /2018/HNGĐ-ST
Ngày 29/03/2018
" V/v: Ly hôn giữa chị T và anh Đ"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KHOÁI CHÂU TỈNH HƯNG YÊN
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ông Phạm Thế Phương
Các hội thẩm nhân dân:
1/ - bà Đặng Thị Thêm – Nguyên Hội trưởng Hội phụ nữ xã Dạ Trạch.
2/ - ông Trần Xuân Hòa - Nguyên Chủ tịch MTTQ xã An Vỹ.
thư ký phiên toà: - bà Trần Thị Tuyền - Thư ký Toà án.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu tham gia phiên toà: bà Lê Thị Chung – Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 29/03/2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Khoái Châu mở phiên toà xét xử công khai vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 11/2018/HNGĐ - ST Ngày 12/01/2018 về việc "Xin ly hôn" giữa:

*- Nguyên đơn: chị Phan Thị T - Sinh năm 1995.

+ Sinh và trú quán tại: Xóm N xã M huyện Đồng Hỷ tỉnh Thái Nguyên.

+ HKTT tại: Thôn X xã X huyện Khoái Châu tỉnh Hưng Yên. (Có mặt tại phiên toà).

*- Bị đơn: anh Trần Văn Đ - Sinh năm 1989.

+ Sinh, trú quán và HKTT tại: Thôn X xã X huyện Khoái Châu tỉnh Hưng Yên. (Có mặt tại phiên toà).

*- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Cháu Trần Bảo N - Sinh ngày 15/10/2016.

+ Sinh và trú quán và HKTT tại: Thôn X xã X huyện Khoái Châu tỉnh Hưng Yên . (Vắng mặt tại phiên toà).

+ Người giám hộ cho cháu N là anh Trần Văn Đ

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết xét xử, nguyên đơn chị Phan Thị T trình bày:

Về hôn nhân: Chị chung sống và kết hôn với anh Trần Văn Đ có đăng ký kết hôn tại UBND xã X vào ngày 15/04/2016. Hai anh chị chung sống với nhau hoà thuận hạnh phúc bình thường được một thời gian thì nẩy sinh mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng về quan điểm, lối sống. Từ giữa năm 2017 chị về nhà đẻ sinh sống, nên từ đó đến nay hai anh chị sống ly thân nhau mỗi người ở một nơi, không quan tâm chăm sóc nhau. Nay chị xin được ly hôn với anh Đ vì không có hạnh phúc.

Về con chung: Chị và anh Trần Văn Đ có một con chung là cháu Trần Bảo N (sinh ngày 15/10/2016) hiện đang ở với anh Đ. Quan điểm của chị là xin được nuôi con, mà không yêu cầu việc đóng góp phí tổn nuôi con.

Về chia tài sản: Chị không yêu cầu Toà án đặt ra giải quyết phân chia.

Tại biên bản ghi lời khai và trong quá trình giải quyết xét xử, bị đơn anh Trần Văn Đ trình bày:

Về hôn nhân: Anh cũng khai nhận về thời gian, điều kiện, hoàn cảnh kết hôn như chị Phan Thị T trình bày trên đây. Anh cũng nhất trí ly hôn vì không còn tình cảm.

Về con chung: Anh và chị T có một con chung là cháu Trần Bảo N. Nếu ly hôn thì anh xin được nuôi cháu N mà không yêu cầu việc đóng góp phí tổn nuôi con.

Về chia tài sản: Anh không yêu cầu Toà án đặt ra giải quyết phân chia.

Tại phiên toà hôm nay:

Nguyên đơn chị Phan Thị T và bị đơn anh Trần Văn Đ vẫn giữ nguyên ý kiến và quan điểm trên đây.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu tham gia phiên toà đã phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án thì Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện và tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự: Nguyên đơn và bị đơn đều đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật khi tham gia tố tụng trong vụ án. Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn Nhân Gia Đình năm 2014; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội về án lệ phí Tòa án. Đề nghị xử cho chị Phan Thị T được ly hôn với anh Trần Văn Đ; Giao con chung (cháu Trần Bảo N) cho Phan Thị T nuôi dưỡng chăm sóc. Việc đóng góp phí tổn nuôi con không đặt ra. Sau khi ly hôn, anh Trần Văn Đ được quyền quyền thăm nom cháu N; Tài sản chung, công nợ chung và đất ruộng nông nghiệp 03 của anh

Trần Văn Đ và chị Phan Thị T thì không đặt ra giải quyết trong vụ án ly hôn này; Nguyên đơn chị Phan Thị T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng. Hội đồng xét xử nhận định:

Về hôn nhân: Việc anh Trần Văn Đ và chị Phan Thị T kết hôn có đăng ký là hợp phỏp đã xác lập quan hệ vợ chồng. Tuy nhiên trong quá trình chung sống anh chị đã nẩy sinh mâu thuẫn, sống ly thân không quan tâm chăm sóc nhau, cuộc sống hạnh phúc gia đình đang ở tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên cần xử cho chị Phan Thị T được ly hôn với anh Trần Văn Đ để hai anh chị sớm ổn định tạo lập hạnh phúc gia đình mới.

Về con chung: Quan điểm xin được nuôi con chung của cả hai anh chị đều là chính đáng nhưng tại thời điểm ly hôn hiện nay cháu Trần Bảo N (sinh ngày 15/10/2016) còn nhỏ, dưới 36 tháng tuổi, nên theo quy định của pháp luật cần giao cháu N cho chị T nuụi. Do chị T không yêu cầu nên việc đóng góp phí tổn nuôi con không đặt ra. Sau khi ly hôn, anh Đ được quyền thăm nom, chăm sóc và được quyền xin thay đổi việc nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

Về chia tài sản: Do chị Phan Thị T và anh Trần Văn Đ đều không yêu cầu phân chia nên Tũa ỏn không đặt ra xem xét trong vụ án ly hôn này. Khi nào anh chị có yêu cầu phân chia sẽ làm đơn khởi kiện để xem xét giải quyết ở vụ án dân sự khác.

Về án phí: Nguyên đơn chị Phan Thị T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm. Cần đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đó nộp tại cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện Khoái Châu.

Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn luật định các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

* - Áp dụng: - Các điều 51, 56, 57,58, 81, 82,83 và 84 của Luật Hôn Nhân Gia Đình năm 2014; Khoản 2 điều 144, khoản 4 điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 27 - Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội về án lệ phí Tòa án.

*- Xử :

1. - Về hôn nhân: Cho chị Phan Thị T được ly hôn với anh Trần Văn Đ.

2. - Về con chung: Giao cháu Trần Bảo N (sinh ngày 15/10/2016) cho chị Phan Thị T nuôi. Việc đóng góp phí tổn nuôi con không đặt ra. Sau khi ly hôn, anh Trần Văn Đ được quyền thăm nom, chăm sóc và được quyền xin thay đổi việc nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

3. - Về chia tài sản: Không đặt ra xem xét. Khi nào anh Trần Văn Đ, chị Phan Thị T có yêu cầu phân chia sẽ làm đơn khởi kiện để xem xét giải quyết ở vụ án dân sự khác.

4. - Về án phí: Chị Phan Thị T phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm (Đối trừ vào số tiền 300.000 đồng dự phí chị Phan Thị T đã nộp theo biên lai thu số 0002177 ngày 12/01/2018 tại cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Khoái Châu nên việc nộp án phí đó xong).

5.- Về quyền kháng cáo: Chị Phan Thị T và anh Trần Văn Đ được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 29/3/2018./

T/M: Hội đồng xét xử

Chủ toạ phiên toà

- Nơi nhận:
+ TAND& VKSND tỉnh Hưng Yên
+ VKSND huyện Khoái Châu.
+ Chi cục THADS huyện Khoái Châu.
+ UBND xã X
+ Các đương sự.
+ Lưu Hồ sơ, VP.